

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

#### 1. Tên học phần: Kỹ năng mềm (Transferable Skills)

- Mã số học phần: NN100
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 20 tiết lý thuyết và 20 tiết thực hành

#### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Chăn nuôi
- Khoa: Nông nghiệp

#### 3. Điều kiện:

- Điều kiện song hành: không

#### 4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Trang bị kiến thức cơ bản, các nguyên tắc khi làm việc nhóm, giao tiếp, thu thập thông tin, thuyết trình, cũng như giải quyết vấn đề, lập kế hoạch và ra quyết định trong học tập và công việc tương lai.	3.1.2a
4.2	Phân tích và đánh giá các kỹ năng mềm cần thiết phải trao đổi trong học tập, làm việc và cuộc sống.	3.2.1a
4.3	Vận dụng kiến thức về các kỹ năng đã học để hỗ trợ giải quyết các vấn đề trong học tập, công việc chuyên môn và cuộc sống hàng ngày.	3.2.2a
4.4	Có thái độ nghiêm túc trong làm việc nhóm, cũng như thực hiện việc phân tích, đánh giá, thực hành giao tiếp đúng mực, văn minh, phù hợp với hoàn cảnh, đối tượng, mục đích giao tiếp	3.3

#### 5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Trình bày và xác định được tầm quan trọng của các kỹ năng mềm trong tất cả các hoạt động học tập, làm việc và cuộc sống hàng ngày	4.1	3.1.2a
CO2	Phân tích, đánh giá và dự đoán được các tình huống, các vấn đề xảy ra trong giao tiếp và học tập hàng ngày và giải quyết được các vấn đề này.	4.2	3.1.2a
	<b>Kỹ năng</b>		
CO3	Vận dụng được các kỹ năng mềm để cải thiện kết quả học tập và khả năng giao tiếp tốt với mọi người	4.3	3.2.1a

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO4	Phân tích và đánh giá được vấn đề trước khi đưa ra quyết định, giải quyết vấn đề và lên kế hoạch; khai thác nguồn tài nguyên học tập một cách hiệu quả phục vụ mục đích chuyên môn.	4.3	3.2.1a
	<b>Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO5	Hình thành được thái độ tích cực trong việc tham gia các hoạt động thực tập nhóm; cập nhật thông tin và kiến thức trong lĩnh vực chuyên môn có liên quan.	4.4	3.3

## 6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần bao gồm các kiến thức cơ bản các kỹ năng mềm cần thiết như kỹ năng giao tiếp; kỹ năng thu thập và phân tích thông tin; kỹ năng phân tích dữ liệu; kỹ năng lên kế hoạch, tổ chức và ưu tiên công việc; kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần:

### 7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
<b>Chương 1.</b>	<b>Giới thiệu</b>	2	
1.1.	Khái niệm về kỹ năng mềm		CO1; CO2
1.2.	Sự cần thiết về kỹ năng mềm		CO3; CO4
1.3.	Phân loại kỹ năng mềm		
1.4.	Các kỹ năng mềm theo yêu cầu của nhà tuyển dụng		
1.5.	Thảo luận và gợi ý nội dung tự học		C05
<b>Chương 2.</b>	<b>Kỹ năng giao tiếp (Verbal and Written Communication Skills)</b>	4	
2.1.	Khái niệm		CO1; CO2
2.2.	Tầm quan trọng của kỹ năng giao tiếp		CO3; CO4
2.3.	Giao tiếp bằng văn bản		
2.4.	Giao tiếp bằng lời nói		
2.2.	Một số lưu ý khi sử dụng giao tiếp bằng lời nói		
2.3.	Thảo luận và gợi ý nội dung tự học		C05
<b>Chương 3.</b>	<b>Kỹ năng làm việc theo nhóm (Teamwork and Teambuilding Skills)</b>	4	CO1; CO2 CO3; CO4
3.1.	Các khái niệm		
3.2.	Xây dựng nhóm làm việc hiệu quả		
3.3.	Lãnh đạo nhóm		
3.4.	Các trở ngại trong làm việc nhóm		
3.5.	Thảo luận và gợi ý nội dung tự học		C05
<b>Chương 4.</b>	<b>Kỹ năng thu thập và xử lý thông tin</b>	2	
4.1.	Các khái niệm		CO1; CO2
4.2.	Vai trò của thu thập và xử lý thông tin		CO3; CO4
4.3.	Kỹ năng thu thập và xử lý thông tin		
4.4.	Các vấn đề cần lưu ý		

	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>CĐR HP</b>
4.5.	Thảo luận và gợi ý nội dung tự học		C05
<b>Chương 5.</b>	<b>Kỹ năng phân tích dữ liệu định lượng</b>	<b>4</b>	
5.1.	Các khái niệm		CO1; CO2
5.2.	Tầm quan trọng của kỹ năng phân tích		CO3; CO4
5.3.	Kỹ phân tích dữ liệu		
5.4.	Luyện tập kỹ năng phân tích dữ liệu		
5.5.	Thảo luận và gợi ý nội dung tự học		C05
<b>Chương 6.</b>	<b>Kỹ năng đưa ra quyết định và giải quyết vấn đề</b>	<b>2</b>	
6.1.	Các khái niệm		CO1; CO2
6.2.	Kỹ năng giải quyết vấn đề		CO3; CO4
6.3.	Kỹ năng ra quyết định		
6.4.	Một số lưu ý		
6.5.	Thảo luận và gợi ý nội dung tự học		C05
<b>Chương 7.</b>	<b>Kỹ năng lên kế hoạch, tổ chức và ưu tiên công việc</b>	<b>2</b>	
7.1.	Khái niệm		CO1; CO2
7.2.	Kỹ năng lên kế hoạch		CO3; CO4
7.3.	Kỹ năng tổ chức		
7.4.	Ưu tiên công việc		
7.5.	Thảo luận và gợi ý nội dung tự học		C05

## 7.2. Thực hành

	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>CĐR HP</b>
<b>Bài 1.</b>	Kỹ năng tư duy phản biện	3	CO1; CO2; CO3; CO4
<b>Bài 2.</b>	Kỹ năng thích nghi	3	CO1; CO2; CO3; CO4
<b>Bài 3.</b>	Kỹ năng giao tiếp (các tình huống)	3	CO1; CO2; CO3; CO4
<b>Bài 4.</b>	Kỹ năng làm việc theo nhóm (theo tình huống)	3	CO1; CO2; CO3; CO4
<b>Bài 5.</b>	Kỹ năng học tốt ngoại ngữ	3	CO1; CO2; CO3; CO4
<b>Bài 6.</b>	Kỹ năng phỏng vấn-xin việc	3	CO1; CO2; CO3; CO4
<b>Bài 7.</b>	Ôn tập	2	CO1; CO2; CO3; CO4

## 8. Phương pháp giảng dạy:

- Việc sử dụng các bài báo cáo được trình chiếu kết hợp với hình ảnh và video clip minh họa được sử dụng trong giảng dạy lý thuyết. Các tình huống cũng được nêu lên để gợi ý trao đổi và thảo luận; nhận xét và đánh giá các vấn đề sinh viên nêu ra.
- Đối với bài thực hành, phương pháp trực quan sinh động, các tình huống tương ứng với bài học được xây dựng tại lớp học và các bài tập về nhà.

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.

- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	CO1; CO2
2	Điểm thi thực hành	- Thi viết (10 phút) - Tham gia 100% số giờ	30%	CO1; CO2
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm (60 phút) - Bắt buộc dự thi	60%	CO1; CO2; CO3; CO4

### 10.2. Cách tính điểm

- Điểm chuyên cần, điểm thi thực hành và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Power Learning: Strategies for success in College and Life. Feldman, Robert S. New York: McGraw-Hill, 2011. 411 p.: ill., 29 cm. - 378.1/ F312	MON.052902
[2] Team players and teamwork: The new competitive business strategy. Parker, Glenn M. San Francisco: Jossey - Bass Publishers, 1996. xxiii, 178 p.: ill., 23 cm. - 658.4036/ P238	MOL.062017; MON.040526
[3] Communicating for success. Hyden, Janet S. Mason, OH: Thomson/South Western, 2006. xi, 580 p.: ill., 29 cm + 01 CD-ROM (4 3/4 in.). - 658.45/ C971	MON.026853
[4] Teamwork: Multi-Disciplinary Perspectives. Gold, Natalie. New York: Palgrave MacMillan, 2005. 253 p., 24 cm. - 302.3/ G618	MON.019730
[5] 17 nguyên tắc vàng trong làm việc nhóm: The 17 indisputable laws of teamwork. Maxwell, John C. Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2008. 244 tr., 21 cm. 658.402/ M465	LUAT.003851
[6] Principles of leadership. DuBrin, Andrew J. Mason, Ohio: South-Western Cengage Learning, 2013. xxiii, 534 p.: ill., 24 cm. - 658.4092/ D819	KHXH.000707
[7] Survey data collection and integration. Davino, Cristina; Fabbri, Luigi. New York: Springer, 2013. 167 p.: ill., 24 cm. 001.433/ S963	MON.046885

[8] The three skills of top trading : Behavioral systems building, pattern recognition, and mental state management. Pruden, Hank. New Jersey: John Wiley & Sons, 2007. xviii, 284 p.: ill., 23 cm. 332.63/P971	KT.015051; MON.039474
--	-----------------------

## 12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<b>Chương 1: Giới thiệu</b>	1	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Phần 1.
2	<b>Chương 2: Kỹ năng giao tiếp</b>	2	2	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Phần 2 + Tài liệu [3] + Tài liệu [4]
3	<b>Chương 3: Kỹ năng làm việc nhóm</b>	3	5	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [2] + Tài liệu [4] + Tài liệu [5]
4	<b>Chương 4: Kỹ năng thu thập và xử lý thông tin</b>			+ Tài liệu [7]
5	<b>Chương 5: Kỹ năng phân tích dữ liệu định lượng</b>			+ Tài liệu [1] + Tài liệu [7]
6	<b>Chương 6: Kỹ năng đưa ra quyết định và giải quyết vấn đề</b>			+ Tài liệu [1]: Phần 3 + Tài liệu [6]
7	<b>Chương 7: Kỹ năng lên kế hoạch, tổ chức và ưu tiên công việc</b>			+ Tài liệu [1]: Phần 1 + Tài liệu [8]

Cần Thơ, ngày 29 tháng 8 năm 2022  
TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Kim Khang



Lê Văn Vàng